TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2025/HS-ST
Ngày 29/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thái Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tưởng Thị Tuyết và bà Đinh Thị Hạnh.
- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Minh Phương-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7-Lào Cai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Nghiệp-Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7- Lào Cai, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2025/TLST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7-Lào Cai, đối với bị cáo:

Vừ A Ch; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29 tháng 7 năm 19xx, tại xã D, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn D, xã D, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vừ A C (Đã chết) và bà Giàng Thị D, tên thường gọi là Giàng Thị V (Đã chết); Bị cáo có vợ là Sùng Thị K, sinh năm 19xx và có 01 con, sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 9 năm 2025, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vừ A Ch: Bà Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 19xx-Là trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh Lào Cai. Có mặt.
Địa chỉ: Tầng 6, trụ sở khối 6, đại lộ Tr, phường C, tỉnh Lào Cai.
Người phiên dịch cho bị cáo Vừ A Ch: Ông Má A Tr, sinh năm 19xx.
Địa chỉ: Thôn C, xã T, tỉnh Lào Cai. Có mặt.
Người chứng kiến: Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 19xx. Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn Th, xã B, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Vừ A Ch là người nghiện chất ma túy nên khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 9 năm 2025, Vừ A Ch đi bộ từ nhà tại thôn D, xã D, tỉnh Lào Cai đến khu vực thôn T, xã D, tỉnh Lào Cai gặp và hỏi mua ma túy của người phụ nữ không quen biết, người phụ nữ này nói trong thôn Tả Phìn có người tên là D bán ma túy. Vừ A Ch tiếp tục đi gặp và mua của người phụ nữ

tự nhận tên là D được 01 gói ma túy được gói bằng nilon, màu đen, bên trong là chất bột khô, màu trắng, vón cục với giá là 300.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Vừ A Ch đang đi trên đường tại thôn San Lùng, xã Bản Xèo, tỉnh Lào Cai thì bị tổ công tác Công an xã Bản Xèo kiểm tra Vừ A Ch tự giác tự giao nộp 01 gói nilon màu đen bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và khai nhận là ma túy của Vừ A Ch mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng. Cùng ngày, Công an xã Bản Xèo chuyển hồ sơ và bàn giao Vừ A Ch cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai giải quyết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai trưng cầu giám định ma túy thu giữ của Vừ A Ch. Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao đối tượng giám định cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, xác định 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu đen, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, có khối lượng 0,420 gam, trích mẫu 0,070 gam để giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 511/KL-KTHS ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,420 (không phẩy bốn trăm hai mươi) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroin.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Lào Cai truy tố bị cáo Vừ A Ch phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Lào Cai và tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vừ A Ch phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vừ A Ch từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,350 gam chất ma túy, loại Heroine là vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 mảnh nilon và vỏ bì niêm phong ban đầu.

Tuyên miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Vừ A Ch đều nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo như quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Lào Cai. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải và điều kiện hoàn cảnh của bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản. Nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội do nghiện chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, tuyên đối với bị cáo Vừ A Ch mức án 03 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Công an xã Bản Xèo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa, các tài liệu chứng cứ tại Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định số: 511/KL-KTHS ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ xác định bị cáo Vừ A Ch là người nghiện chất ma túy nên 08 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 9 năm 2025, bị cáo trên đường đi bộ đến thôn T, xã Dền Sáng, tỉnh Lào Cai gặp mua của một người phụ nữ tự giới thiệu tên là D được 01 gói ma túy Heroine, có khối lượng 0,420 gam chất ma túy, loại Heroine với giá 300.000 đồng mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo cầm 01 gói ma túy đi về nhà, đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại thôn S, xã B, tỉnh Lào Cai thì bị tổ công tác Công an xã Bản Xèo phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Vừ A Ch tàng trữ khối lượng 0,420 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích sử dụng cho bản thân, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hội đồng xét xử, có căn cứ kết luận bị cáo Vừ A Ch phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vừ A Ch không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Vừ A Ch là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng ý thức chấp hành pháp luật không tốt. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính nghiêm minh pháp luật, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với hành vi của bị cáo Vừ A Ch khai nhận ngày 03 tháng 9 năm 2025 đã mua 01 gói ma túy đã sử dụng. Xét thấy bị cáo Vừ A Ch không tham gia điều trị các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone và chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Vừ A Ch về hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ của Vừ A Ch, có khối lượng 0,420 gam ma túy Heroine, đã trích lưu mẫu giám định khối lượng 0,070 gam ma túy Heroine nên không đề cập xử lý. Số còn lại khối lượng 0,350 gam ma túy Heroine, 01 mảnh nilon màu đen và vỏ bì niêm phong ban đầu gửi giám định, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[8] Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với người phụ nữ nói cho bị cáo biết người tên là D có ma túy bán; người phụ nữ tên D đã bán 01 gói ma túy cho bị cáo Vừ A Ch và người đàn ông vào ngày 03 tháng 9 năm 2025, đã bán 01 gói ma túy cho bị cáo với giá 50.000 đồng. Quá trình Cơ quan cảnh sát điều tra không làm rõ được đối với những người nêu trên để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo Vừ A Ch là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Hội đồng xét xử, xét thấy có căn cứ miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vừ A Ch phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vừ A Ch 03 (Ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05 tháng 9 năm 2025.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có 0,350 *(không phẩy ba trăm năm mươi)* gam Heroine sau trích mẫu giám định cùng 01 mảnh nilon màu đen và vỏ bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong theo quy định trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Đặng Minh Đ, Nguyễn Ánh D, Nông Văn Ng, Nguyễn Thị Mai H, 01 dấu điểm chỉ có ghi "*điểm chỉ ngón trỏ phải của Vừ A Ch*", 02 dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng một lớp băng dính trong suốt, mặt còn lại của bì niêm phong có ghi chữ "*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vừ A Ch tại thôn San Lùng, xã Bản Xèo, tỉnh Lào Cai ngày 05/9/2025*".

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo Vừ A Ch.

Bị cáo Vừ A Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7-Lào Cai.
- PV 06 Công an tỉnh;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; NBC; Công an xã Bản Xèo;
- Phòng THADS KV7-Lào Cai;
- Lưu hồ sơ, HSTHA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà